

Tác động của “Đọc rộng” đến kỹ năng đọc hiểu tiếng Anh của sinh viên ngành Giáo dục tiểu học, Trường Đại học Tân Trào

Đông Thị Xuân Dung

ThS. Trường Đại học Tân Trào

Received: 14/5 /2024; Accepted: 17/5/2024; Published: 21/5/2024

Abstract: *In any language, reading is a very important skill that helps students to develop their language competency. Students may mainly think that they need to concentrate to confidence reading. However, students read less and less or gradually lose the habit of reading books. The writer conducted ten weeks action research on 40 students who take part in the study, to find out what extent extensive reading contributes improve their reading comprehension. After studying, the result showed that there was some significant improvement in the post-test. It pointed that ‘extensive reading’ can help students improve their reading comprehension skill.*

Keywords: *Extensive reading, reading comprehension skill, English reading skill*

1. Đặt vấn đề

Đọc là một kỹ năng (KN) quan trọng trong dạy học ngôn ngữ. Theo Mikeladze: đọc vừa là mục tiêu vừa là phương tiện để giảng dạy ngoại ngữ (NN) (2014). Khi học NN, người học có KN đọc tốt là rất cần thiết cho việc học tốt NN đó kể cả trong học thuật cũng như trong nghề nghiệp sau này, học tiếng Anh cũng vậy. Không ít những nghiên cứu trước đây đã chỉ ra, sinh viên (SV) dành nhiều thời gian cho các bài đọc để đạt được năng lực đó. Mặc dù đã được học tiếng Anh, được hướng dẫn cách đọc hiệu quả, được thực hành thường xuyên nhưng nhiều SV vẫn gặp khó khăn trong việc cải thiện KN đọc. Nguyên nhân có thể do SV chưa đủ vốn từ vựng, nguồn tham khảo đọc tiếng Anh còn ít hoặc chưa hình thành thói quen đọc nhiều. Có rất nhiều PP và kỹ thuật để nâng cao KN đọc hiểu cho SV và một trong số đó là phương thức “Đọc rộng”. Bài báo này nghiên cứu *Tác động của “Đọc rộng” đến kỹ năng đọc hiểu tiếng Anh của sinh viên ngành Giáo dục tiểu học, Trường Đại học Tân Trào*

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Lí luận chung về Đọc hiểu và Đọc rộng

*Đọc hiểu: Đọc hiểu là một quá trình hiểu những gì người viết truyền đạt dưới dạng văn bản. Theo Grabe và Stoller (2013): có hai quá trình khác nhau trong khi đọc, cấp thấp và cấp cao. Cấp thấp: lĩnh hội từ vựng, phân tích cú pháp, hình thành tư duy ngữ nghĩa và kích hoạt bộ nhớ làm việc. Những việc này đại diện cho các quy trình ngôn ngữ tự động hơn và

thường được xem là định hướng KN. Các quy trình cấp cao bao gồm 04 quy trình nhỏ: mức độ hiểu văn bản, đọc dựa trên tình huống, sử dụng kiến thức nền cơ bản rồi suy luận và quy trình kiểm soát điều hành. Thêm vào đó, sự phức tạp của tài liệu đọc, vai trò của bộ nhớ cũng như các quy trình cấp thấp và cấp cao là cần thiết cho việc đọc hiểu. Chính vì vậy, thuật ngữ Đọc hiểu trong bài báo này là khả năng hiểu nghĩa của văn bản được đọc.

*Các kiểu Đọc:

- Đọc lướt – Skimming: Đọc nhanh để tìm ý chính, nội dung tổng quát của bài đọc. Đọc quét – Scanning: Đọc nhanh để tìm chi tiết cụ thể trong bài đọc. Đọc rộng - Extensive reading: Đọc một văn bản ngắn để lấy thông tin chi tiết. Đọc chuyên sâu - Intensive reading: Đọc một văn bản ngắn để lấy thông tin chi tiết.

- Đọc rộng: là một cách tiếp cận trong giảng dạy ngoại ngữ (Day & Bamford, 20024). ER là hoạt động đọc của cá nhân nhằm mục đích lấy thông tin hoặc giải trí, được thực hiện trên số lượng lớn văn bản ở mức độ dễ, phù hợp với năng lực đọc hiểu của người đọc. ER chú trọng vào việc hiểu văn bản hơn là tập trung vào ngôn ngữ (Renandya et al., 1999; Bamford & Day, 2004). ER là ứng dụng tuyệt vời của học thuyết “Ngôn ngữ đầu vào dễ hiểu” của Krashen nổi tiếng từ thập niên 1980s (Mikeladze, 2014). Theo Krashen thì quá trình tiếp thu ngôn ngữ diễn ra một cách tự nhiên nếu người học được tiếp xúc với lượng lớn ngôn từ đầu vào dễ hiểu trong một thời gian dài

ở môi trường không áp lực căng thẳng. Một số nhà nghiên cứu khác như Grabe chẳng hạn, người đọc phải biết 98-99% từ vựng của văn bản để có thể thực hành ER. Có nhiều phương thức ứng dụng ER khác nhau. ER có thể được xây dựng như khóa học độc lập, hoặc kết hợp với các khóa học kỹ năng khác. Người học có thể thực hành ER tại lớp học hoặc tự học tại nhà, hay bên ngoài lớp học.

- Ưu điểm của Đọc rộng: Một số nhà nghiên cứu cho rằng ER mang lại một số lợi ích cho SV ở các độ tuổi và văn hóa khác nhau để phát triển ngôn ngữ thứ hai. ER đã được phát hiện có nhiều ưu thế ở nhiều mặt khác nhau của việc học. Tác giả Grabe (1995), đánh giá lợi ích của ER đối với việc đọc của người học, cụ thể là ER giúp người học phát triển nhận dạng từ, kiến thức nền và KN đọc. ER cũng có tác động tích cực đến động lực của độc giả, học tập và sử dụng chiến lược, khả năng “đọc để học” và tự học liên tục khi không có hướng dẫn.

2.2. Thực trạng học tiếng Anh của SV ngành GD Tiểu học tại Trường ĐHTT Tân Trào

Tại Trường ĐHTT, tiếng Anh là một học phần bắt buộc. SV ngành GD Tiểu học phải tích lũy 3 học phần tiếng Anh với tổng 9 tín chỉ. Giáo trình được sử dụng là Speak Out, Pre-Intermediate, Vietnam Edition của tác giả Antonia Clare và JJ Wilson (2019); cung cấp cho SV các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết tích hợp qua từng đơn vị bài học gắn với những chủ đề quen thuộc hàng ngày.

Thông thường trong phần Đọc hiểu, SV sẽ đọc văn bản khoảng 250 đến 300 từ về các chủ đề đời thực khác nhau, tìm thông tin chính của văn bản, đọc lướt, đọc lấy thông tin cụ thể, tìm thông tin để trả lời câu hỏi hoặc điền từ vào chỗ trống. SV dường như chưa mấy hứng thú vào bài đọc. Bài kiểm tra đầu vào cho thấy SV có điểm số thấp hơn ở phần Đọc hiểu, khoảng một phần ba SV có điểm phần đọc dưới trung bình. Theo quan sát của GV trong những buổi dạy có phần Đọc hiểu hay trao đổi với các đồng nghiệp cùng bộ môn cho thấy kết quả đó là do SV thiếu chiến lược xử lý từ mới trong khi đọc. Đa phần SV ít khi chủ động tìm hiểu các nghĩa khác nhau của cùng một từ. Hầu hết SV dành ít thời gian đọc ở lớp và hầu như không đọc thêm tài liệu viết bằng tiếng Anh ở nhà và không biết lựa chọn tài liệu tham khảo phù hợp để tự học. Đa số SV đọc ít, dẫn tới KN đọc chưa tốt và SV chưa có thói quen đọc bằng ngôn ngữ Anh.

2.3. Phương pháp điều tra tác động của Đọc rộng đến kỹ năng đọc hiểu của sinh viên

*Câu hỏi nghiên cứu

Việc đọc rộng ảnh hưởng thế nào đến khả năng đọc hiểu của SV?

Giả thuyết được đưa ra là việc đọc rộng có thể có tác động tích cực đến kỹ năng đọc hiểu tiếng Anh của SV.

*Đối tượng tham gia

40 SV năm thứ nhất, lớp Đại học GD Tiểu học, Trường ĐHT Tân Trào, Tỉnh Tuyên Quang. Độ tuổi từ 18 đến 21. Hầu hết SV được học tiếng Anh 7 năm ở phổ thông.

* Tài liệu đọc rộng

Trong khuôn khổ nghiên cứu này, tác giả đã tiến hành lựa chọn tài liệu Đọc rộng (ER) phù hợp với trình độ của người tham gia nghiên cứu, các cuốn sách được xuất bản từ các nhà xuất bản khác nhau để đảm bảo phân loại và cách viết đa dạng. Tác giả đã lựa chọn cuốn sách của ba nhà xuất bản khác nhau: Oxford Bookworm, Macmillan Readers và Penguin Readers. Thêm vào đó tài liệu ER phải đa dạng về thể loại và chủ đề để SV tham gia không cảm thấy nhàm chán. Nguyên tắc lựa chọn tài liệu cuối cùng đó là tài liệu đọc đó phải dựa trên kiến thức nền tảng của SV. Ví dụ, ở trường THPT, các em đã học văn học nước ngoài, vì vậy các em biết các tác phẩm như Chiếc lá cuối cùng (O.Henry), Chuyện phiêu lưu của Tom Sawyer (Mark Twain),...được xuất bản bằng tiếng Việt cho nên SV sẽ quan tâm đến các tác phẩm đó được viết bằng tiếng Anh sẽ như thế nào.

Từ những nguyên tắc lựa chọn tài liệu trên, tác giả đã lựa chọn 30 câu chuyện tiếng Anh theo cấp độ Bắt đầu (Starter) với 200 từ vựng cơ bản cho đến cấp độ 2 với 600 từ vựng cơ bản để cho SV đọc trên thư viện hoặc mượn về nhà. Tác giả cũng thường tư vấn cho SV để SV có thể lựa chọn tác phẩm phù hợp nhất với trình độ của mình. Mỗi SV sẽ có thời gian một tuần để đọc một cuốn sách.

* PP thu thập số liệu

Tác giả tiến hành cho SV làm bài kiểm tra trước khi tham gia chương trình Đọc rộng (Pre-test) và sau khi thực hiện Đọc rộng (Post-test). Các bài kiểm tra được thiết kế dựa trên định dạng bài kiểm tra tiếng Anh KET do Cambridge English Language Assessment phát triển, tương đương với trình độ A2 theo khung tham chiếu Châu Âu và chuẩn đầu vào tiếng Anh của Trường ĐHT Tân Trào. Bài kiểm tra được đánh giá theo thang điểm 10 và số liệu được thu thập để so sánh tác động của Đọc rộng tới khả năng đọc hiểu của SV trước và sau khi tham gia.

* Kết quả bài kiểm tra trước và sau thực nghiệm và diễn giải của tác giả

Tác giả đã chấm bài kiểm tra trước và sau tác động của SV, thể hiện tại bảng so sánh dưới đây:

Pre-test	Số SV	Điểm 10	Điểm 8 -9	Điểm 6-7	Điểm 5	Điểm dưới 5
	40	0	2	19	10	9
Post-test	Số SV	Điểm 10	Điểm 8 -9	Điểm 6-7	Điểm 5	Điểm dưới 5
	40	0	5	26	6	3

Số liệu trên cho thấy: Kết quả bài kiểm tra sau khi kết thúc dự án Đọc rộng của SV tốt hơn bài kiểm tra trước khi bắt đầu. Tuy nhiên một số SV có điểm tăng không đáng kể đó là do sự tác động của đọc rộng đến từng SV là khác nhau. Một số SV tăng điểm rất ít hoặc không tăng điểm. Điều này chứng minh rằng PP Đọc rộng có tác động tích cực với hầu hết SV nhưng không phải là tất cả. Không một PP nào là hoàn hảo cho tất cả các đối tượng người học và GV sẽ phải kết hợp đa dạng PP để đạt được mục tiêu dạy học tiếng Anh nói chung cũng như dạy học tốt KN Đọc hiểu.

Tóm lại, có thể thấy rằng những SV tham gia Đọc rộng sẽ đọc hiểu tiếng Anh tốt hơn và Đọc rộng là một PP hiệu quả. Bên cạnh đó, việc đọc rộng liên tục cũng như tóm tắt nội dung chính của các tác phẩm chắc chắn sẽ giúp SV có thêm vốn từ vựng, ngữ pháp, kiến thức nền và sự tự tin khi đọc tiếng Anh. Điều này sẽ giúp SV nâng cao kỹ năng đọc hiểu tiếng Anh. Ngoài ra, để đạt được kết quả tích cực này, các SV tham gia nghiên cứu đã đọc sách, truyện, đọc rộng thường xuyên hơn và coi đọc rộng là một PP hữu ích để cải thiện kỹ năng đọc hiểu tiếng Anh của mình.

* Hạn chế của PP Đọc rộng

Thứ nhất là quy mô nghiên cứu còn nhỏ, chỉ với 40 SV. Thứ hai là thời gian thực hiện còn ngắn, chỉ có 10 tuần, trong đó có 2 tuần được sử dụng để kiểm tra trước và sau tác động. Nghiên cứu này chưa thể kéo dài hơn do lịch học của SV do đó kết quả có thể chưa thể hoàn hảo như mong muốn của tác giả. Hạn chế cuối cùng đó là tác giả mới tìm được 30 tác phẩm văn học tiếng Anh để cung cấp cho SV nên thể loại, chủ đề có thể chưa phong phú và phần nào gây nhàm chán cho SV. Nếu SV có thể có được nguồn tài liệu tiếng Anh phong phú hơn thì PP đọc rộng sẽ hữu ích với SV hơn nhiều.

*Tham vấn cho nghiên cứu sau

GV đóng vai trò quan trọng trong việc khuyến khích và hướng dẫn SV thực hiện đọc rộng. GV nên giới thiệu và giải thích đầy đủ lợi ích của đọc rộng. GV cũng nên lập kế hoạch thực hiện chi tiết, cẩn thận và sau đó cung cấp cho SV ý tưởng rõ ràng, rành mạch về đọc rộng và lợi ích khi áp dụng PP này nhằm mục đích cải thiện KN đọc hiểu tiếng Anh.

Như tác giả Ono, Day và Harsh (2004) nói rằng khi GV đưa ra định hướng và hướng dẫn rõ ràng, chi tiết và cẩn thận về đọc rộng, GV không chỉ giúp SV cải thiện được việc đọc mà còn cải thiện khả năng ngôn ngữ nói chung. GV là người có thể mở ra cánh cửa đến nhiều thế giới quan mà việc đọc có thể mang lại.

Tài liệu đọc là một yếu tố vô cùng quan trọng trong những nghiên cứu tương tự. GV nên hướng dẫn SV chọn được tài liệu phù hợp để đọc và thu được nhiều ích lợi nhất từ tài liệu đó. Ngoài ra, GV cũng nên tham vấn với nhà trường chuẩn bị một thư viện với càng nhiều sách truyện đọc rộng bằng tiếng Anh càng tốt với đa dạng thể loại sách truyện và mức độ dễ đến khó khác nhau để SV có thể dễ dàng tìm được cuốn sách phù hợp với trình độ đọc rộng của mình.

Đối với người học, không thể phủ nhận rằng hiệu quả của PP đọc rộng phụ thuộc phần lớn vào người học. Do đó người học cần lựa chọn tài liệu đọc phù hợp với trình độ, năng lực ngôn ngữ và sở thích của mình để tránh nhàm chán, nản chí khi đọc. Quan trọng hơn nữa đó là người học hay SV cần đọc thường xuyên, liên tục, cần dành thời gian nhất định trong ngày cho việc cải thiện KN đọc hiểu tiếng Anh của mình. Thêm vào đó người học hay SV cần có trách nhiệm với việc tự học, tự nghiên cứu của mình, tự tạo cơ hội thực hành ngôn ngữ trong và ngoài lớp học cũng như chủ động khi tham gia vào các nghiên cứu học thuật của GV.

3. Kết luận

Tất cả các KN Nghe, Nói, Đọc, Viết đều có thể tích hợp phương pháp đọc rộng, đặc biệt là dạy học KN đọc. Việc áp dụng Đọc rộng vào chương trình giảng dạy tiếng Anh sẽ khiến SV đọc nhiều hơn, hình thành thói quen tự đọc sách bằng tiếng Anh và thêm yêu thích đọc sách. Đọc rộng có thể áp dụng với mọi cấp học, mọi lứa tuổi nếu đáp ứng được lượng sách nhiều và phù hợp cho mỗi lứa tuổi. Để thực hành đọc rộng, nhà trường cần chuẩn bị số lượng lớn sách tiếng Anh ở nhiều trình độ, đa dạng về thể loại sách, báo, tạp chí thì sẽ rất hiệu quả. Tác giả hi vọng rằng PP đọc rộng còn tiếp tục được nghiên cứu và mở rộng tại Trường ĐH Tân Trào để góp phần cải thiện KN đọc hiểu tiếng Anh cho SV hiệu quả hơn

Tài liệu tham khảo

[1] Kagar, A.A. (2012). *The efficiency of extensive reading project (ERP) in an Iranian EFL context.*

[2] Day, R.R., & Ramford, J. (1998). *Extensive reading in the second language classroom.* Ernst Klett Sprachen.